

Số: /KH-CCKL

Đắk Lắk, ngày tháng 11 năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Chiến dịch cao điểm 60 ngày đêm “Nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công” lĩnh vực Lâm nghiệp, Kiểm lâm.**

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 4522/KH-SNN ngày 15/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Triển khai Chiến dịch cao điểm 60 ngày đêm “Nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công” của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Kiểm lâm ban hành Kế hoạch Triển khai Chiến dịch cao điểm 60 ngày đêm “Nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công” lĩnh vực Lâm nghiệp, Kiểm lâm, với những nội dung cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

##### **1. Mục tiêu:**

- Tập trung nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công (DVC) trực tuyến lĩnh vực Lâm nghiệp, Kiểm lâm, nhất là đối với các chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa đạt yêu cầu hoặc còn thấp so với quy định; tạo sự chuyển biến rõ nét trong việc sử dụng DVC trực tuyến sau khi kết thúc Chiến dịch.

- Tăng cường tính chủ động, sáng tạo, mạnh dạn áp dụng những sáng kiến, giải pháp mới để cải cách hành chính trở thành khâu đột phá trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý của Chi cục.

- Hướng tới hoàn thành sớm các chỉ tiêu chủ yếu như tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết trực tuyến; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tỷ lệ thanh toán trực tuyến

##### **2. Yêu cầu:**

- Phân công rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm, rõ thời gian; triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được các mục tiêu đề ra.

- Trưởng các phòng chuyên môn, Hạt trưởng các Hạt kiểm lâm huyện, liên huyện trực thuộc Chi cục Kiểm lâm xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, thời gian và trách nhiệm, nghiêm túc thực hiện kế hoạch.

- Sau khi Chiến dịch này kết thúc, trên cơ sở kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu trong Kế hoạch, tiếp tục duy trì thực hiện và phấn đấu nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả và kết quả sử dụng DVC trực. Hoàn thành các chỉ tiêu về tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến bảo đảm dễ sử dụng, thân thiện với người dùng. Triển khai có hiệu quả một số nhiệm vụ trọng tâm trong cải cách hành chính năm 2024.

## **II. CĂN CỨ PHÁP LÝ, PHƯƠNG PHÁP GIAO CHỈ TIÊU VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Căn cứ pháp lý**

Quyết định số 07/QĐ-CCKL ngày 07/01/2024 của Chi cục Kiểm lâm về việc Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 quy định:

- 100% văn bản tham mưu về lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm của Chi cục cơ bản hoàn thiện, đồng bộ, thống nhất theo các văn bản của Trung ương, có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

- Tham mưu đề xuất xử lý 100% các văn bản QPPL về lĩnh vực lâm nghiệp của HĐND, UBND tỉnh ban hành có chứa quy định không phù hợp với văn bản quy định của Trung ương; tình hình thực tế của tỉnh và có mâu thuẫn, chồng chéo với các quy định khác.

- 100% TTHC thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết của Chi cục được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được công khai, minh bạch theo quy định.

- Tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC trước hạn, đúng hạn so với năm 2023.

- 100% hồ sơ TTHC trễ chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân.

- 100% các hồ sơ TTHC được cập nhật, theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.

- Triển khai thực hiện số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đối với 100% hồ sơ, TTHC tiếp nhận tại Bộ phận một cửa các cấp.

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động. Trong số đó, ít nhất 80% dịch vụ công trực tuyến cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh được tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%. 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

### **2. Thời gian thực hiện**

Bắt đầu từ ngày 22/11/2024 và kết thúc vào trước ngày 10/01/2025. Việc tổng kết Chiến dịch theo Kế hoạch của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. Các phòng chuyên môn, các Hạt Kiểm lâm huyện, liên huyện:

a) Tập trung, chỉ đạo quyết liệt bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu về sử dụng DVC trực tuyến lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm được đề ra tại Chiến dịch này trên cơ sở 20 TTHC được cung cấp dưới dạng DVC trực tuyến của Sở Nông nghiệp và PTNT (*Phụ lục đính kèm*).

b) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở và chấn chỉnh kịp thời những mặt tồn tại, hạn chế (nếu có).

c) Tập trung thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định.

d) Tiến hành rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC để lựa chọn, cung cấp DVC trực tuyến. Thường xuyên rà soát, cập nhật Danh mục DVC trực tuyến khi có sự thay đổi.

e) Triển khai toàn diện thanh toán trực tuyến đối với TTHC: ***Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.***

g) Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

h) Triển khai thực hiện Chiến dịch đến từng công chức có liên quan; biểu dương, động viên kịp thời những tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời, xử lý nghiêm các trường hợp chậm trễ, không hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao.

## **2. Phòng Hành chính, tổng hợp:**

- Đăng tải Kế hoạch này lên Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm;

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chiến dịch. Trong đó, nêu rõ tập thể, cá nhân hoàn thành chỉ tiêu được giao trong thực hiện Kế hoạch, hình thức xử lý đối với tập thể, cá nhân thực hiện chưa tốt, không hoàn thành nhiệm vụ.

- Tiếp tục rà soát việc cấp và sử dụng chữ ký số của các đơn vị trực thuộc đảm bảo việc cấp và sử dụng chữ ký số hiệu quả, đúng quy định.

- Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị trong việc thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia; thường xuyên nắm bắt, cập nhật, phối hợp xử lý các lỗi xảy ra trong quá trình thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.

- Kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét, giải quyết.

- Chủ trì phối hợp các phòng chuyên môn báo cáo sơ kết 30 ngày đêm gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày **07/12/2024** và báo cáo tổng kết Chiến dịch (**trước ngày 10/01/2025**) đúng quy định.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các phòng chuyên môn, Hạt Kiểm lâm huyện, liên huyện căn cứ Kế hoạch này để triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến dịch cao điểm 60 ngày đêm “Nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công” lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu gặp khó khăn, vướng mắc phát sinh, các đơn vị kịp thời báo cáo gửi về Chi cục Kiểm lâm (*Thông qua phòng Hành chính, tổng hợp*) để tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Lãnh đạo CCKL;
- Tổ giúp việc CCHC;
- Các Hạt Kiểm lâm huyện, liên huyện;
- Đội KLCĐ&PCCCR số 1,2,3;
- Lưu: VT, HC,TH (Tiên).

**CHI CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Quốc Hưng**

**Phụ lục**  
**Thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm cấp tỉnh.**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số            /KH-CCKL ngày    /11/2024)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC				
				Có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (có/không)	Có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến (có/không)	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần	Dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến
1	1.000055	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	Lâm nghiệp	Không	Không	X		
2	1.000084	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Lâm nghiệp	Không	Không		X	
3	1.000081	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý	Lâm nghiệp	Không	Không	X		
4	3.000198	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	Lâm nghiệp	Có	Có		X	
5	1.012921	Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương.	Lâm nghiệp	Không	Không		X	

6	1.000058	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng nằm trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)	Lâm nghiệp	Không	Không		X	
7	1.004815	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES	Kiểm lâm	Không	Không		X	
8	1.007918	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư.	Lâm nghiệp	Không	Không	X		
9	1.007917	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	Lâm nghiệp	Không	Không		X	
10	3.000152	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.	Lâm nghiệp	Không	Không		X	
11	3.000160	Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ	Kiểm lâm	Không	Không	X		
12	1.011470	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT	Lâm nghiệp	Không	Không		X	
13	1.012413	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	Kiểm lâm	Không	Không	X		

14	1.007916	Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	Lâm nghiệp	Không	Không	X		
15	1.012687	Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	Lâm nghiệp	Không	Không		X	
16	1.012688	Quyết định giao rừng cho tổ chức	Kiểm lâm	Không	Không		X	
17	1.012689	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức	Kiểm lâm	Không	Không		X	
18	1.012690	Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý	Kiểm lâm	Không	Không		X	
19	1.012691	Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng.	Kiểm lâm	Không	Không		X	
20	1.012692	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Kiểm lâm	Không	Không		X	